

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA NGOẠI NGỮ

**ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 2, năm học 2024-2025**

**I. Thông tin chung**

|                                                                                |                                                                                                                                     |             |      |
|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------|
| Tên học phần:                                                                  | GIÁO DỤC HỌC ĐẠI CƯƠNG                                                                                                              |             |      |
| Mã học phần:                                                                   | 71EBAS10052                                                                                                                         | Số tín chỉ: | 2    |
| Mã nhóm lớp học phần:                                                          | 71EBAS10052-01,02                                                                                                                   |             |      |
| Hình thức thi: <b>Đồ án/Tiểu luận (Thuyết trình/Không thuyết trình)</b>        | Thời gian làm bài:                                                                                                                  | <b>14</b>   | Ngày |
| <input type="checkbox"/> GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần | <input checked="" type="checkbox"/> TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố |             |      |
| <input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân                                    | <input type="checkbox"/> Nhóm                                                                                                       | Số SV/nhóm: |      |
| <b>Quy cách đặt tên file</b>                                                   | <b>Mã SV_Ho và ten SV_Tên học phần</b>                                                                                              |             |      |

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 06/04/2025.**

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TIEUL\_De 1

## 2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

| Ký hiệu CLO  | Nội dung CLO                                                                                                                    | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------|----------------|----------------|-------------------------------------|
| (1)          | (2)                                                                                                                             | (3)                | (4)                                        | (5)            | (6)            | (7)                                 |
| <b>CLO 1</b> | Vận dụng kiến thức về lý luận, chính trị, pháp luật, an ninh quốc phòng để hình thành lý tưởng sống, ý thức tuân thủ pháp luật. | Tự luận            | 40%                                        |                | 4              | PI 1.2 - Mức R                      |
| <b>CLO 2</b> | Vận dụng phương pháp giảng dạy, kỹ thuật giảng dạy, hoặc phương pháp đánh giá phù hợp.                                          | Tự luận            | 40%                                        |                | 4              | PI 3.1 - Mức R                      |
| <b>CLO 4</b> | Thực hiện đạo đức nghề nghiệp, chủ động hoàn thành các công việc được giao tại nơi học tập hoặc nơi làm việc.                   | Tự luận            | 10%                                        |                | 1              | PI 8.1 - Mức R                      |
| <b>CLO 5</b> | Tuân thủ pháp luật, quy định, nội quy tại nơi học tập hoặc nơi làm việc.                                                        | Tự luận            | 10%                                        |                | 1              | PI 8.2 - Mức R                      |

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung đề bài

#### 1. Đề bài

**Bạn có thể vận dụng những kiến thức nào đã học về môn Giáo dục học đại cương vào cuộc sống hiện tại và nghề nghiệp tương lai của mình? Liên hệ thực tiễn để minh họa nhất là trong tình hình hiện nay ở Việt Nam.**

#### 2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Sinh viên trả lời câu hỏi này theo hình thức bài văn nghị luận gồm 3 phần: mở bài, thân bài, và kết luận. Trong đó, phần thân bài phải bao gồm 2 phần chính là nêu được nội dung cơ bản theo yêu cầu và đưa ra quan điểm cá nhân, cho ví dụ minh họa về nội dung này (Giới hạn độ dài bài thi online: **1 trang A4, font chữ: Times New Roman, size 12, canh lề các bên 2cm, justify, chế độ giãn cách dòng: single**).

- Quy ước đặt tên file: **Luôn viết hoa**

+ STT (theo DS kiểm diện)\_HỌ TÊN SINH VIÊN\_MÃ SỐ\_MÃ NHÓM LỚP HỌC PHẦN.

Ví dụ: **02\_ĐẶNG MINH ANH\_2272202010010\_71EBAS10052\_01**

- Thời gian làm bài: Sau 14 ngày kể từ khi kết thúc khóa học.
- Tổng số phần trong bài thi: 1
- Tổng số câu hỏi của bài thi: 1
- Thời điểm kiểm tra (tính theo tuần giảng dạy): Sau 14 ngày kể từ khi kết thúc khóa học.

| STT | FORMAT ĐỀ THI                                                                                                                                                                                                     | Số lượng câu hỏi trong từng phần | Trọng số điểm toàn phần | Trọng số điểm từng câu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Đo chuẩn đầu ra môn học (CLO)        | Đo chuẩn đầu ra CTĐT (PI)                       |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 1   | Bạn có thể vận dụng những kiến thức nào đã học về môn Giáo dục học đại cương vào cuộc sống hiện tại và nghề nghiệp tương lai của mình? Liên hệ thực tiễn để minh họa nhất là trong tình hình hiện nay ở Việt Nam. | 1                                | 10                      | <p>a. Phần mở bài: Mở bài hợp với nội dung chủ đề (1.0 điểm).</p> <p>b. Phần thân bài: Gồm các nội dung sau: (7.0 điểm).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí sinh nêu được những kiến thức đã học. Mỗi kiến thức nêu đúng, nội dung đầy đủ đạt 1 điểm. (2.5 điểm).</li> <li>- Vận dụng hợp lý, cụ thể các kiến thức đã nêu vào cuộc sống hiện tại và nghề nghiệp tương lai. (2.5 điểm).</li> <li>- Cho ví dụ minh họa các kiến thức vào thực tế phù hợp với tình hình hiện nay. (2.0 điểm).</li> </ul> <p>c. Kết luận: Đúc kết ý tưởng nêu bật nội dung chủ đề và đưa ra quan điểm cá nhân cụ thể. (1.0 điểm).</p> <p>d. Sai hình thức, định dạng, lỗi chính tả, mỗi lỗi trừ 0.1 điểm (1.0 điểm).</p> | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5 | PI 1.1<br>PI 3.1<br>PI 7.1<br>PI 8.2<br>PI 10.3 |

**Phần 1:**

- Số lượng câu hỏi:
- Điểm toàn phần:
- Điểm số từng câu:
- Hướng dẫn làm bài:
- **Câu hỏi mẫu đại diện:**

|   |                                                                              |                                                                                                                                                               |                 | Chuẩn đầu ra môn học (CLO)                    | Chuẩn đầu ra chương trình (PI)                  |
|---|------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------|
| 1 | Nội dung câu hỏi:                                                            | 1. Phương pháp giáo dục là gì? Vì sao trong hoạt động giáo dục không có một phương pháp giáo dục nào là “vạn năng”. Bạn hãy giải thích và cho ví dụ minh họa. |                 | CLO1<br>CLO2<br>CLO3<br>CLO4<br>CLO5          | PI 1.1<br>PI 3.1<br>PI 7.1<br>PI 8.2<br>PI 10.3 |
| 2 | Loại câu hỏi: (đánh dấu chéo vào ô)                                          |                                                                                                                                                               | Trắc nghiệm     | <input checked="" type="checkbox"/> Tiểu luận |                                                 |
| 3 | Lĩnh vực đánh giá (đánh dấu chéo vào ô)                                      |                                                                                                                                                               | Kiến thức       |                                               |                                                 |
|   |                                                                              |                                                                                                                                                               | Kỹ năng         |                                               |                                                 |
|   |                                                                              |                                                                                                                                                               | Năng lực tự chủ |                                               |                                                 |
| 4 | Mức đánh giá theo thang Bloom (một câu hỏi có thể đánh giá hơn một lĩnh vực) | Kiến thức: Mức áp dụng<br>Kỹ năng: Mức thành thạo<br>Thái độ: Mức thể hiện                                                                                    |                 |                                               |                                                 |
| 5 | Độ khó                                                                       |                                                                                                                                                               | Basic           |                                               |                                                 |
|   |                                                                              | <input checked="" type="checkbox"/>                                                                                                                           | Intermediate    |                                               |                                                 |
|   |                                                                              |                                                                                                                                                               | Challenge       |                                               |                                                 |
| 6 | Nội dung ôn tập                                                              |                                                                                                                                                               |                 |                                               |                                                 |
|   |                                                                              |                                                                                                                                                               |                 |                                               |                                                 |
| 7 | Kỳ đánh giá                                                                  | Cuối kỳ                                                                                                                                                       |                 |                                               |                                                 |

|   |                                                              |                            |                     |                                                 |                                                                           |                                                                              |                                                       |  |  |
|---|--------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--|--|
| 8 | Đáp án, giải thích yêu cầu của đáp án và thang điểm chi tiết | <b>Tiêu chí</b>            | <b>Trọng số (%)</b> | <b>Tốt</b><br>8.0 – 10<br>80% - 100%            | <b>Khá</b><br>6.5 – 7.9<br>65%-79%                                        | <b>Trung bình</b><br>5.0 – 6.4<br>50% - 64%                                  | <b>Kém</b><br><5.0<br><50%                            |  |  |
|   |                                                              | Nội dung bài văn nghị luận | 90                  | Trình bày nội dung đầy đủ rõ ràng và chính xác. | Trình bày nội dung khá đầy đủ rõ ràng và chính xác nhưng còn sai sót nhỏ. | Trình bày nội dung chưa đầy đủ rõ ràng và chính xác. Còn sai sót quan trọng. | Không trình bày nội dung đầy đủ rõ ràng và chính xác. |  |  |
|   |                                                              | Không sai lỗi chính tả     | 5                   | Không sai lỗi chính tả nào.                     | Không sai quá 1 lỗi chính tả.                                             | Không sai quá 2 lỗi chính tả.                                                | Sai quá 3 lỗi chính tả.                               |  |  |

|  |  |                        |   |                                                                 |                                                                               |                                                                          |                                                                              |  |  |
|--|--|------------------------|---|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  |  | Trình bày<br>sạch, đẹp | 5 | Trình<br>bày<br>sạch,<br>đẹp,<br>không<br>bôi<br>xóa dơ<br>bẩn. | Trình<br>bày<br>sạch,<br>đẹp,<br>gạch<br>bỏ chỗ<br>sai<br>theo<br>quy<br>định | Trình<br>bày<br>sạch,<br>đẹp,<br>gạch<br>bỏ chỗ<br>sai<br>dưới 3<br>lỗi. | Trình<br>bày<br>không<br>sạch,<br>đẹp,<br>gạch<br>bỏ chỗ<br>sai tùy<br>tiện. |  |  |
|--|--|------------------------|---|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--|--|

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 2 năm 2025

**Trưởng bộ môn**

**Giảng viên ra đề**

**TS. Nguyễn Hòa Mai Phương**

**TS. Vương Văn Cho**